

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 95/2018/HSST

Ngày: 29/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, ông Hoàng Xuân Ty

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Khánh H**, sinh ngày 05/04/1983; nơi sinh Đắc Lắc; nơi đăng ký thường trú: Tổ X, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Số X, đường P, Tổ Y, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Khánh H1 và bà Lê Thị L (cả hai đều đã chết); bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có bốn chị em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Văn H1, sinh năm 1966; trú tại: Số nhà X đường P, Tổ Y, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Khánh H có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, là đối tượng đang bị Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy nã về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Trong thời gian trốn lệnh truy nã H sử dụng tên gọi khác là Đặng Văn L, ở trọ tại số nhà X đường P, Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 19 giờ ngày 18/7/2018, H đi bộ từ phòng trọ của mình đến nhà ông Trần Văn H1, tại số X đường P, Tổ X, phường L, thành phố B để mua thuốc lá hút. Thấy nhà ông H1 khóa cửa, không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện hành vi, H trèo lên trụ điện bám vào cửa sắt, nhảy vào trong khuôn viên dùng chiếc cân đồng hồ đập vỡ tấm kính cánh cửa bên hông nhà, nhưng do cửa bị khóa lại có thanh sắt bảo

vệ nên H không vào trong nhà được. Lúc này H phát hiện cửa sổ bên hông nhà không chốt, phía trong có 01 chiếc bàn bằng gỗ nên H luồn tay qua song cửa kéo chiếc bàn lại gần; sau đó H xoay học kéo và ngăn tủ về phía mình, lấy chùm chìa khóa đang treo ở cửa sổ mở tủ trộm cắp 03 chiếc ví da bên trong có số tiền 19.706.000đ, rồi đi ra ngoài bằng đường cũ. Khi ra ngoài, H vứt bỏ 03 chiếc ví tại mảnh đất đối diện số nhà X đường P, Tổ 2, phường L, thành phố B, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi được 02 chiếc ví còn 01 chiếc không thu hồi được. Số tiền trộm cắp được H dùng trả nợ, chuộc xe mô tô, điện thoại đã cầm cố và tiêu xài cá nhân, còn lại 906.000đ thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ.

Theo kết luận định giá ngày 26/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 02 chiếc ví da đã thu hồi được trị giá 50.000đ, riêng chiếc ví da bị mất không có căn cứ định giá.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền 906.000đ của bị cáo, ngoài ra chị Lục Thạch Ngọc H2 (là người sống chung như vợ chồng với bị cáo H) còn tự nguyện nộp số tiền 18.800.000đ để bồi thường cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Văn H1 02 chiếc ví da và số tiền 19.706.000đ, ông H1 không yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSBL, ngày 09 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Trần Khánh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Khánh H từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 18/7/2018, Trần Khánh H đã có hành vi lén lút bí mật đột nhập vào nhà của ông Trần Văn H1, tại số X đường P, Tổ Y, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng trộm cắp số tài sản có tổng giá trị là 19.756.000đ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, có đủ căn cứ khẳng định

hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do bị cáo H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần lên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động để gia đình bồi thường cho bị hại, nên áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[4] Đối với hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bị cáo H tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; do hiện nay Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đang tiến hành điều tra giải quyết bằng một vụ án khác nên không đề cập đến.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Văn H1 02 chiếc ví da và số tiền 19.706.000đ, ông H1 không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Trần Khánh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Trần Khánh H 12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chỉ cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng